

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HSST

Ngày: 12/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thái Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Lê Văn Toàn

2/ Bà Nguyễn Thị Bội Nhu

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa Thương – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D** Sinh năm 1975 tại Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố 3, phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12, Nghề nghiệp: công nhân; Cha: ông Nguyễn L (đã chết), Mẹ: bà Phạm Thị H (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Hồng N; sinh năm 1982; nghề nghiệp: làm thuê; Con: Nguyễn Thụy Trà M; sinh năm 2006, Con: Nguyễn Minh H; sinh năm 2011; Cùng trú tại khu phố 3, phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết, Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 14/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 23/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phan Thiết.

**\*Người bị hại:**

Cháu Nguyễn Thụy Trà M, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2006

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**\*Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:**

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**\*Đại diện Nhà trường nơi cháu M học tập** (Trường THCS Hùng Vương, phường Phú Thủy, tp Phan Thiết): Bà Lê Thị Lệ H, sinh năm 1981, chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Từ ngày 09/8/2020 đến ngày 12/8/2020, Nguyễn Văn D (sinh năm 1975) nhiều lần thực hiện hành vi dâm ô đối với con gái ruột của D (cháu Nguyễn Thụy Trà M, sinh ngày 28/8/2006) tại nhà ở khu phố 3, phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết, cụ thể như sau:

***Lần thứ nhất:*** Đêm ngày 08/8/2020 đến sáng ngày 09/8/2020, Nguyễn Văn D cùng vợ là Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm 1982) đang ngủ trong phòng ngủ của hai vợ chồng (Dân ngủ trên li-văng, bà N ngủ trên võng được treo phía trên li-văng). Khoảng 04 giờ sáng ngày 09/8/2020, Dân tỉnh dậy thì nhìn thấy con gái ruột (cháu Nguyễn Thụy Trà M) cũng đang nằm ngủ trên li-văng ở sát vách tường (bình thường M ngủ cùng em trai trong căn phòng khác). Lúc này, do nảy sinh ý định dâm ô đối với cháu M nên D bước xuống li-văng, chồm về phía người cháu M rồi dùng tay phải của D luồn vào trong áo cháu M đang mặc và bóp vú phải của M. Sau đó, Dân tiếp tục di chuyển tay xuống và sờ phần âm hộ (sờ bên ngoài quần) của cháu M, thì cháu M thức giấc phát hiện và la lên. Thấy vậy, Dân đi ra khỏi phòng và chuẩn bị đồ đạc đi làm. Bà N lúc đó vẫn đang ngủ say nên không biết sự việc vừa xảy ra. Sau khi Nguyễn Văn D đi làm, cháu M có kể lại sự việc cho bà N nghe nhưng vì không có chứng cứ nên bà N không trình báo Cơ quan Công an.

***Lần thứ hai:*** Khoảng 06 giờ ngày 12/8/2020, trong lúc ngủ cùng vợ tại phòng ngủ của hai vợ chồng, Dân thức dậy và đi sang phòng ngủ của con thì thấy cháu M đang ngủ cùng em trai (Nguyễn Minh Hiếu, sinh năm 2011) trên tấm nệm được trải trên nền nhà nên nảy sinh ý định dâm ô đối với cháu M. Dân đi đến quỳ đầu gối ngồi xuống nệm, tay trái Dân chống xuống nệm, còn tay phải thì sờ bên ngoài áo M đang mặc để bóp vú phải của M (lúc này cháu M đang nằm ngửa) thì M thức giấc và nói “Ông ba đừng có chạm vào con nữa”. Thấy vậy, ông Dân ra chuẩn bị đồ và đi làm. Cháu M tiếp tục kể lại sự việc cho mẹ ruột là bà N nghe. Bà N đã dẫn M sang nhà bà Lê Thị Bích Tuyền (sinh năm 1989) là hàng xóm và bạn của bà N, M đã kể lại việc bị D thực hiện hành vi dâm ô cho bà T biết nên bà Tuyền đã chở bà N và cháu M đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D. Quá trình điều tra, Dân thừa nhận 02 lần thực hiện hành vi dâm ô đối với con gái ruột như trên.

Ngày 12/8/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục số 353 đối với cháu Nguyễn Thụy Trà M. Tại Kết luận giám

định pháp y về tình dục số 38/2020/TD ngày 18/8/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Màng trinh giãn, có vết rách ở vị trí 01 giờ, 07 giờ và 11 giờ. Các vết rách đã cũ, chưa tới chân màng trinh.
- Toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương cơ học.
- Chưa tìm thấy hình ảnh các dạng tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo.
- Nguyễn Thụy Trà M không có thai tại thời điểm khám giám định./.

**Về dân sự:** cháu Nguyễn Thụy Trà M và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Hồng N không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT/VKSPT-HS ngày 04/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b, d khoản 2, Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Dân mức án từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù.

- Ý kiến của bị cáo: bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.
- Ý kiến bị hại, đại diện bị hại: đề nghị HĐXX xử giảm nhẹ cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 09/8/2020 và ngày 12/8/2020, tại nhà ở khu phố 3, phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết, Nguyễn Văn D đã 02 lần thực hiện hành vi dâm ô đối với con gái ruột là cháu Nguyễn Thụy Trà M, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 09/8/2020, trong lúc vợ và con gái đang ngủ trên li-văng tại phòng ngủ của vợ chồng Dân, Dân có hành vi dùng tay phải của mình luồn vào bên trong áo của M đang mặc và bóp vú phải của cháu M. Sau đó, Dân tiếp tục đưa tay phải xuống sờ phần âm hộ của M (sờ bên ngoài quần của M đang mặc) thì bị M phát hiện và la lên.

Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 12/8/2020, trong lúc cháu M đang ngủ cùng em trai tại phòng ngủ của M, Dân ngồi dưới chân M, chồm người về phía ngực của M và dùng tay phải của mình sờ bóp vú phải của M để thỏa mãn dục

vọng cá nhân, thì bị M phát hiện. Sau đó, M đã cùng mẹ ruột đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

Theo Giấy khai sinh số 256 do UBND phường Phú Thủy cấp ngày 11/9/2006, bị hại Nguyễn Thụy Trà M sinh ngày 28/8/2006. Như vậy tại thời điểm tội phạm xảy ra lần thứ nhất (ngày 09/8/2020), tuổi của M là 13 năm 11 tháng 12 ngày.

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 của Nghị quyết số 06/2019 ngày 01/10/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao, hướng dẫn về các tội xâm phạm tình dục đối với người dưới 18 tuổi, thì việc Nguyễn Văn D nhiều lần có hành vi dùng tay bóp vú (bộ phận nhạy cảm) và sờ phần âm hộ (bộ phận sinh dục) của con gái ruột (cháu Nguyễn Thụy Trà M) đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh*”, là các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy truy tố của VKS đối với bị cáo Dân là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển về tâm sinh lý của trẻ em. Đặc biệt người bị hại là con ruột của bị cáo, hành vi của bị cáo ngoài việc vi phạm pháp luật hình sự thì còn vi phạm về luân thường đạo lý. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngoài hai lần thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu M như trên, quá trình điều tra, cháu M khai: vào khoảng học kỳ 1 năm M học lớp 7, Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng ngón tay (không xác định được ngón nào) thọc vào trong âm đạo của M, tuy nhiên, M không nhớ chính xác thời gian. Qua đấu tranh lấy lời khai của D, D chỉ thừa nhận có thực hiện hành vi này 01 lần đối với M, còn thời gian, địa điểm, diễn biến cụ thể như thế nào thì Dân không nhớ. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết đã tách hành vi này của Dân để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại và đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* **Căn cứ vào:** Điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn D 04 (bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2020.

\* **Áp dụng:** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Theo Điều 262 BLTTHS
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án

**PHẠM THÁI BÌNH**